TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **428**/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 18 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 370/2026/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 7 năm 2026, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lý Thị Kim H, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn N, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

* Bị đơn: Anh Đặng Văn D, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị Kim H và anh Đặng Văn D.

Giấy chứng nhận kết hôn số 04 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Tuyên Quang (nay là xã K, tỉnh Tuyên Quang) cấp ngày 03/02/2023 cho chị Lý Thị Kim H và anh Đặng Văn D không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lý Thị Kim C, sinh ngày 15/3/2023 cho chị Lý Thị Kim H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đặng Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con chung mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Các đương sự đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Lý Thị Kim H là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Anh Đặng Văn D phải chịu 75.000đ (Bẩy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 2 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã K;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Minh Ngọc